TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày 05/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Hoàng Thị Thu Lâm

2. Ông: Trần Văn Tài

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại Diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoành - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 01/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 22/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Đức D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1990. Quê quán: xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.Trình độ văn hóa: Lớp 09/12.Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng. Con ông: Võ Trọng T; sinh năm 1959. Con bà: Võ Thị N; Sinh năm 1964. Hiện làm nghề lao động tự do và trú quán tại Thôn H, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình**.**Vợ: Phạm Thúy L sinh năm 1978, con: 02 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2013, đứa nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 30/07/2020, đến ngày 03/8/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay(Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Chu Văn T; Sinh năm 1996; trú tại: Thôn H, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

2. Anh Trần Hữu H; Sinh năm 1972; trú tại: khối T, phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

** Người chứng kiến:* Anh Trần Đình K; Sinh năm 1977; trú tại: TDP N, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tĩnh Hà Tĩnh(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 30/07/2020, trên đường liên thôn trước cổng chào nhà văn hóa Tổ dân phố Nam Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tuần tra và phát hiện Chu Văn T điều khiển xe mô tô BKS 38K1 -543.71 chở Võ Đức D đi theo hướng về xã K, nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi dừng xe Võ Đức D vứt 1 gói ni lon màu trắng xuống đất ngay gần chổ Chu Văn T dừng xe. Do nghi ngờ đó là ma túy nên Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh yêu cầu D nhặt gói ni lon màu trắng lên, thì Võ Đức D nhặt lên giao nộp cho Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh, đồng thời khai nhận đó là ma túy đá do 1 người bạn nghiện cho về sử dụng. Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ 1 gói chất tinh thế màu trắng và đưa Võ Đức D về Công an thị xã Kỳ Anh để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Võ Đức D khai nhận: Do biết Võ Đức D đã cầm cố xe mô tô BKS 38F -1060 tại hiệu cầm đồ, nên 14 giờ 30 phút ngày 30-7-2020 Trần Hữu H gọi điện bảo D đến nhà trọ của H đi chuộc xe về để cho H mượn để đi lại. Sau khi nhận được điện thoại của H, Võ Đức D nhờ Chu Văn T chở đến nhà H để chuộc xe. Chu Văn T điều khiển xe mô tô BKS 38K1 -543.71 chở Võ Đức D đến nhà trọ của Trần Hữu H, rồi chở cả D và H đến tiệm cầm đồ " Kháng Nhân" ở Tổ dân phố Nam Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh chuộc lại xe. Sau khi chuộc được xe BKS 38F -1060 H chở D về phòng trọ của H, còn Chu Văn T đưa xe của mình đi sửa. Khi về phòng trọ Trần Hữu H cho Võ Đức D 1 gói ma túy đá về sử dụng. Sau khi H cho ma túy, Võ Đức D cầm gói ma túy trên tay và gọi điện thoại cho Chu Văn T đến chở D đi về. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi Chu Văn T chở Võ Đức D về đến cổng chào Tổ dân phố Nam Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã niêm phong gói ma túy thu giữ của Võ Đức D để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 161/GĐMT-PC09, ngày 02/08/2020 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong gói nilon thu giữ của Võ Đức D gửi đến giám định là Methamphetamine, có khối lượng 1,0556 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C.STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 49/CT - VKSTXKA ngày 28 tháng 09 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Võ Đức D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo Võ Đức D đã đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại D Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Võ Đức D về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Võ Đức D mức án từ 12 đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì thư dán kín, trên mép dán có các chữ ký của các thành viên hội đồng và bị cáo Võ Đức D, bên trong chứa 1,0060 gam là Methamphetamine; Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Đức D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 16 giờ 15 phút ngày 30-7-2020 tại trước cổng chào nhà văn hóa Tổ dân phố Nam Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện và bắt quả tang Võ Đức D đang tàng trữ trái phép 1 gói Methamphetamine, có khối lượng 1,0556 gam Võ Đức D khai nhận do bị nghiện ma túy nên được một người bạn nghiện cho để đưa về sử dụng, trên đường về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện và thu giữ.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử bị cáo Võ Đức D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội, gây ra nhiều loại hình tội phạm, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Nên cần phải xử lý nghiêm minh, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Trong vụ án này không có đồng phạm, chỉ một mình bị cáo D thực hiện hành vi phạm tội

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Võ Đức D không vi phạm các tình tiết định khung khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Đức D được hưởng tình tiết giảm nhẹ *Người phạm tội thành khẩn khai báo,* được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại D Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh; Hội đồng xét xử xét thấy: Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là qua thấp so với hành vi bị cáo đã gây ra; tuy bị cáo Võ Đức D chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận thức rõ tác hại của ma túy mà vẫn cố tình vi phạm và khối lượng tàng trữ ma túy là cao nên cần xử phạt bị cáo mức án khoảng 16 tháng tù mới đủ nghiêm. Và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để suy ngẫm về hành vi mà mình đã gây ra và cải tạo giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Trần Hữu H, theo lời khai của Võ Đức D là H đã cho D ma túy về sử dụng, tuy nhiên quá trình điều tra chỉ có duy nhất lời khai của Võ Đức D, sau khi đối chất Trần Hữu H cũng không thừa nhận nên không có cơ sở xác định.

Đối với Chu Văn T sử dụng xe mô tô BKS 38K1- 543.71 chở Võ Đức D, nhưng Tình không biết Võ Đức D tàng trữ ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6]. *Về vật chứng:* Quá trình điều tra CQCSĐT Công an Thị xã Kỳ Anh thu giữ 01(Một) phong bì thư dán kín, trên mép dán có các chữ ký của các thành viên hội đồng và bị cáo Võ Đức D, bên trong chứa 1,0060 gam là Methamphetamine . Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy số vật chứng nói trên.

Thu của Chu Văn T xe mô tô hiệu Exciter, màu đen BKS 38K1-543.71, số khung 1010LY251559, số máy G3D4B1002601 đăng ký mang tên Chu Văn T. Khi Tình chở D, Tình không biết D tàng trữ ma túy. Quá trình điều tra CQCSĐT Công an thị xã Kỳ Anh đã trả cho chủ sở hữu Chu Văn T nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Đức D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Võ Đức D 16(Mười sáu)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30/07/2020.

3. Về xử lý vật chứng**:**

* *Tịch thu tiêu hủy:* 01(Một) gói ni lông màu trắng, kích thước 4x3,5cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 1,0556gam Methamphetamine, đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0496 gam, còn lại 1,0060 gam là Methamphetamine đã đóng gói niêm phong.

(Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2020).

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Võ Đức D phải nộp 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 05 tháng 11 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Hương.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thu Lâm và Ông Trần Đăng Thanh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 01/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Đức D**; Tên gọi khác: Không;Giới tính: Nam. Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1990. Quê quán: xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến;

Tuyên bố bị cáo: Võ Đức D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về Điều luật áp dụng: Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến.

Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt: Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến.

Xử phạt: Võ Đức D 16*(Mười sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30/07/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác: Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến;

4.1. *Về hình phạt bổ sung:* Không

4.2. *Về vật chứng:*

** Tịch thu tiêu hủy:* 01(Một) gói ni lông màu trắng, kích thước 4x3,5cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 1,0556gam Methamphetamine, đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0496 gam, còn lại 1,0060 gam là Methamphetamine đã đóng gói niêm phong.

(Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2020).

4.2. *Về hình phạt bổ sung:* Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4.3. *Về án phí:* Xử buộc bị cáo Võ Đức D phải nộp 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4.4. *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 11 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA